

- Số: 769 /KH - CĐTKV

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH

Tổ chức báo cáo phản ảnh hoạt động công đoàn Quý III, 9 tháng năm 2017

Thực hiện chương trình công tác của BCH Công đoàn TKV năm 2017;

Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam xây dựng kế hoạch tổ chức báo cáo phản ảnh phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn Quý III, 9 tháng năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Sơ kết phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn TKV Quý III, 9 tháng năm 2017;
- Nắm tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình lao động, việc làm, thu nhập tiền lương, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CNVCLĐ của các đơn vị.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM (Có lịch kèm theo).

III. NỘI DUNG BÁO CÁO:

1. Những khó khăn, thuận lợi và kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD Quý III, 9 tháng năm 2017 của đơn vị;
2. Tình hình lao động, việc làm, thu nhập, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CNVCLĐ trong Quý III, 9 tháng năm 2017;
3. Kết quả công tác tổ chức thực hiện giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với NLĐ về nội dung thực hiện thỏa ước LĐTT, ăn ca, ăn bồi dưỡng, ăn định lượng, chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, điều dưỡng, nhà ở cho công nhân; triển khai thí điểm phục vụ nấu ăn; kết quả thực hiện tái cơ cấu lực lượng lao động theo Chỉ thị liên tịch số 102 ngày 25/5/2017;
4. Kết quả triển khai phong trào thi đua: Thực hiện bao nhiêu công trình phần việc khó; công trình công đoàn chào mừng Đại hội công đoàn các cấp; công trình tham gia cơ giới hóa, hiện đại hóa, tự động hóa, tin học hóa; đánh giá hiệu quả từ việc triển khai phong trào thi đua và giá trị làm lợi...?;
5. Kết quả triển khai tổ chức Đại hội công đoàn các cấp; kết quả tổ chức thực hiện tháng 7 - Tháng thi đua đảm bảo an toàn vệ sinh lao động; việc thực hiện quy chế dân chủ; công tác đối thoại định kỳ; kết quả công tác ATVSLĐ trong Quý III, 9 tháng năm 2017 và tổ chức Hội thi ATVSV giỏi và hoạt động của Mạng lưới An toàn vệ sinh viên;
6. Kết quả thực hiện công tác Văn phòng, Chính sách - Pháp luật, Tổ chức, Tuyên giáo, Nữ công, Tài chính, UBKT và các hoạt động khác;

***Yêu cầu:** Đánh giá kết quả hoạt động bằng số liệu đã đạt được (so sánh cùng kỳ), những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất (**Lưu ý:** kiến nghị nêu trực tiếp trong báo cáo).

7. Nhiệm vụ trọng tâm quý IV/2017.

IV. THÀNH PHẦN:

1. Thường trực Công đoàn TKV;
2. Đại diện các Ban Công đoàn TKV;
3. Chủ tịch (hoặc phó chủ tịch) công đoàn các đơn vị trực thuộc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Yêu cầu các đơn vị trong diện phản ánh trực tiếp in 10 bộ báo cáo (kèm theo biểu tổng hợp số liệu gửi kèm);
- Đồng chí Chủ tịch (hoặc phó Chủ tịch) công đoàn trực tiếp đi báo cáo phản ánh;
- Riêng các đơn vị không trong diện báo cáo phản ánh trực tiếp, gửi báo cáo về Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (qua Văn phòng), địa chỉ số 226 Lê Duẩn, Đống Đa - Hà Nội hoặc Email: vanphongcdtkv@gmail.com trước ngày 25/9/2017.

Đề nghị Công đoàn các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận

- Như kính gửi (Ecopy);
- Thường trực CĐTKV (Ecopy);
- Các Ban CĐTKV (Ecopy);
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Xuân



THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

(Kèm theo Kế hoạch số: 769 /KH-CDTKV ngày 18 tháng 9 năm 2017)

I. CÁC ĐƠN VỊ KHU VỰC CẨM PHẢ.

- 1. Thời gian:** Từ 8h00' ngày 26 tháng 9 năm 2017 (thứ ba)
- 2. Địa điểm:** Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả (Cửa Ông - Cẩm Phả - Quảng Ninh)
- 3. Công đoàn (19 đơn vị):** Kho vận và Cảng Cẩm Phả; Tuyển than Cửa Ông; Than Quang Hanh; Than Mông Dương; Than Khe Chàm; Than Thống Nhất; Than Dương Huy; Than Hạ Long; XDM Hàm lò I; Than Cọc Sáu; Than Cao Sơn; Than Tây Nam Đá Mài; Than Đèo Nai; Địa chất mỏ; Chế tạo Máy; CN Ô Tô; Vận tải và đưa đón thợ Mỏ; Môi Trường; Vật Tư.

II. CÁC ĐƠN VỊ KHU VỰC HẠ LONG.

- 1. Thời gian:** Từ 14h30' ngày 26 tháng 9 năm 2017 (thứ ba)
- 2. Địa điểm:** Công ty CP Than Hà Lâm (Hạ Long - Quảng Ninh)
- 3. Công đoàn (10 đơn vị):** Than Hà Lâm; Than Hòn Gai; Than Hà Tu; Than Núi Béo; Vận tải thủy; Trường nghề TKV; Trung tâm cấp cứu mỏ; Tuyển than Hòn Gai; Chế biến than Quảng Ninh; Giám định TKV.

III. CÁC ĐƠN VỊ KHU VỰC UÔNG BÍ.

- 1. Thời gian:** Từ 14h30' ngày 27 tháng 9 năm 2017 (thứ tư)
- 2. Địa điểm:** Công ty Than Hồng Thái (Uông Bí - Quảng Ninh)
- 3. Công đoàn (10 đơn vị):** Than Vàng Danh; Than Nam Mẫu; Than Mạo Khê; Than Uông Bí; Than Hồng Thái; XDM Hàm lò 2; Kho vận Đá Bạc; Cơ điện Uông Bí; Cơ khí Mạo Khê; Cơ khí Ô tô Uông Bí.

IV. CÁC ĐƠN VỊ KHU VỰC HÀ NỘI:

- 1. Thời gian:** Từ 13h30' ngày 28 tháng 9 năm 2017 (thứ năm)
- 2. Địa điểm:** Công ty Địa chất Việt Bắc (Số 65 An Trạch - Đống Đa - Hà Nội)
- 3. Công đoàn (14 đơn vị):** Tổng công ty Khoáng sản; Tổng công ty Hóa chất mỏ; Tổng công ty Điện lực; Tổng công ty CNM Việt Bắc; Kinh doanh Than Miền Bắc; Viện KHCN mỏ; Viện Cơ khí Năng lượng và Mỏ; Trường Quản trị kinh doanh TKV; Tư vấn Đầu tư mỏ và Công nghiệp; Bệnh viện TKV; Địa chất Việt Bắc; Du lịch và Thương mại; Đầu tư phát triển Nhà và Hạ tầng; Tin học công nghệ và Môi trường.



TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

**BÁO CÁO SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN
QUÝ III, 9 THÁNG 2017**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu quý trước	Số liệu quý báo cáo	Cộng dồn
	<u>Phần chung</u>				
	+ Tổng số CNVCLĐ/Đoàn viên	Người			
	+ Số nữ CNVCLĐ/Đoàn viên	Người			
	+ Số CNLĐ trực tiếp sản xuất của đơn vị/Đoàn viên	Người			
	+ Doanh thu sản xuất/Dthu kế hoạch	Tỷ đồng			
	<u>I- Hoạt động Chính sách-Pháp luật</u>				
	Việc làm				
	+ Số CNLĐ không có việc làm, chờ việc	Người			
	+ Số LĐ tuyển dụng mới	Người			
	+ Số LĐ tuyển dụng lại	Người			
	+ Số LĐ giảm trong kỳ	Người			
1	+ Lao động giảm là đối tượng đơn vị đang cần thu hút	Người			
	+ LĐ bỏ việc (Không nhận chế độ chính sách)	Người			
	+ Nghỉ theo chế độ BHXH	Người			
	+ Nghỉ do sắp xếp lại doanh nghiệp	Người			
	+ Chuyển đi đơn vị khác	Người			
	Thu nhập của người lao động				
	+ Thu thập bình quân của đơn vị	Đ/ng/tháng			
	+ Mức thu nhập bình quân LĐ thợ lò hoặc thợ chính	Đ/ng/tháng			
2	+ Số LĐ có mức thu nhập thấp hơn mức quy định của TKV (dưới 4,1 triệu đồng/tháng)	Người			
	<i>Trong đó:</i>				
	+ LĐ có đủ việc làm, ngày công quy định	Người			
	+ LĐ thiếu việc làm	Người			
	+ LĐ thiếu ngày công theo quy định	Người			
	+ LĐ ốm đau, nghỉ chế độ...	Người			
	Số người đã ký HĐLĐ				
3	+ HĐLĐ không có thời hạn	Người			
	+ HĐLĐ có thời hạn	Người			
	+ HĐLĐ Thời vụ	Người			
	+ Các dạng HĐLĐ khác (nếu có)	Người			
4	Số người chưa đóng BHXH, BHYT, BHTN	Người			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu quý trước	Số liệu quý báo cáo	Cộng dồn
5	TNLD, sự cố thiết bị				
	+ Số vụ TNLD làm chết người/Số người chết	Vụ/người			
	+ Số vụ TNLD nặng/Số người bị thương	Vụ/người			
	+ Số vụ TNLD nhẹ/Số người bị thương	Vụ/người			
	+ Số vụ sự cố thiết bị	Vụ			
6	Bệnh nghề nghiệp				
	+ Số người mắc bệnh nghề nghiệp đã được cấp sổ/số người mắc bệnh nghề nghiệp đã giám định	Người/người			
	+ Số CNLD chưa được giám định bệnh NN	Người			
	+ Số người đã được rửa phổi/ số đã chỉ định	Người/Người			
	+ Số CN được rửa mũi hằng ngày	Người			
7	Tổng số An toàn vệ sinh viên	Người			
	+ Số kiến nghị của ATVSV được ghi trong sổ	Kiến nghị			
	+ Số tiền chi phụ cấp cho ATVSV	Triệu đồng			
	+ Số ATVSV được huấn luyện	Người			
8	Số CNLD được nâng lương, nâng bậc	Người			
	Trong đó: - Lao động trực tiếp	Người			
	- Lao động gián tiếp	Người			
	- Lao động nữ	Người			
9	Số sáng kiến - đề tài khoa học	Sáng kiến			
	+ Tổng giá trị làm lợi	Triệu đồng			
	+ Số được cấp bằng lao động sáng tạo	Bằng			
	+ Trong đó là CNLD	Bằng			
10	Số công trình công đoàn	Công trình			
	+ Tổng giá trị các công trình công đoàn	Triệu đồng			
	+ Số tiền thưởng cho các công trình công đoàn	Triệu đồng			
	+ Số công trình được CĐ cấp trên gắn biển	Công trình			
11	Số CNVCLĐ được khám sức khỏe định kỳ	Người			
	Trong đó :				
	+ Số CNLD được khám 2 lần trong năm	Người			
	+ Số CNLD được khám thêm chuyên khoa	Người			
	+ Số CNLD có sức khỏe loại V	Người			
12	Số người được đi tham quan nghỉ mát	Người			
	+ Trong nước	Người			
	+ Nước ngoài	Người			
	+ Tổng số tiền cho tham quan nghỉ mát	Triệu đồng			
	Trong đó: - Chuyên môn chi:	Triệu đồng			
	- Công đoàn cơ sở chi:	Triệu đồng			
	- CNLD đóng góp	Triệu đồng			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu quý trước	Số liệu quý báo cáo	Cộng dồn
13	Số người được đi Điều dưỡng-Dưỡng sức	Người			
	+ Cấp cơ sở chi	Người			
	+ Cấp Tập đoàn chi	Người			
14	Công nhân hộ độc thân ở tập thể	Người			
	+ Số phòng chung cư, tập thể công nhân	Phòng			
	+ Số CNLĐ bố trí ở nhà chung cư, tập thể	Người			
	+ Số người/phòng	Người/P			
	+ Số phòng chưa có người ở	Phòng			
	+ Mức thu 1 người/ phòng/tháng	Triệu đồng			
	Số phòng chung cư bố trí cho hộ gia đình	Phòng			
	+ Mức thu 1 phòng/ tháng	Triệu đồng			
15	Hỗ trợ xây, sửa nhà ở cho CNLĐ				
	+ Số nhà MACĐ xây mới	Nhà/ T.đồng			
	+ Số nhà MÃCD sửa chữa	Nhà/ T.đồng			
	+ Nguồn của đơn vị	Triệu đồng			
	+ CNLĐ trong đơn vị giúp đỡ	Triệu đồng			
	+ Từ các nguồn khác	Triệu đồng			
16	Tổng số tiền trợ giúp nhân đạo, từ thiện	Triệu đồng			
	<i>Trong đó:</i>				
	+ CNLĐ của đơn vị có hoàn cảnh khó khăn	Người-Tiền			
	+ Con CNLĐ học giỏi	Người-Tiền			
	+ Con CNLĐ bị tàn tật	Người-Tiền			
	+ Giúp các trường hợp khác	Người-Tiền			
	+ Nguồn tiền để trợ giúp:				
	- <i>Quỹ của đơn vị</i>	Triệu đồng			
- <i>CNVCLĐ đóng góp</i>	Triệu đồng				
17	Các hình thức thực hiện quy chế dân chủ				
	+ Đã ký kết TULĐTT, Quy chế dân chủ	Có-không			
	+ Tổ chức Hội nghị NLĐ	Lần			
	+ Tổ chức đối thoại với người lao động	Số lần			
	+ Số CNLĐ tham gia đối thoại	Người			
+ Các hình thức dân chủ khác					
18	Các danh hiệu thi đua ở cơ sở				
	+ Tổng số CNVCLĐ đạt danh hiệu LĐTT	Người			
	+ Hình thức khen thưởng khác				
	+ Số người đạt CSTĐ cấp cơ sở	Người			
<u>II- Công tác Tổ chức-Kiểm tra-Tài chính</u>					
19	Công tác tổ chức:				
	+ Số CĐ cơ sở thành viên trực thuộc CĐ cấp trên cơ sở	Đơn vị			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu quý trước	Số liệu quý báo cáo	Cộng dồn
	+ Số công đoàn bộ phận	Bộ phận			
	+ Số tổ công đoàn	Tổ			
	+ Số tổ Nữ công	Tổ			
20	Công tác Xây dựng Đảng				
	+ Số người được giới thiệu bồi dưỡng cảm tình Đảng	Người			
	+ Số đoàn viên được Đảng kết nạp trong kỳ	Người			
	Trong đó: - Nữ	Người			
	- CNLĐ trực tiếp SX	Người			
21	Công tác đào tạo – bồi dưỡng nghiệp vụ				
	+ Số lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ	Lớp			
	+ Số người tham gia	Người			
	+ Số tiền chi cho đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ	Tr.đồng			
	+ Số người tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng do CĐ TKV tổ chức	Người			
22	Hoạt động kiểm tra CĐ				
	+ Số cuộc kiểm tra ATVSLĐ tại cơ sở	Cuộc			
	+ Số cuộc kiểm tra về thực hiện chế độ chính sách và quy chế của đơn vị đối với người lao động	Cuộc			
	+ Số cuộc kiểm tra về chuyên đề lao động nữ	cuộc			
	+ Kiểm tra đồng cấp/cấp dưới của UBKT	Cuộc			
	Trong đó:				
	- Kiểm tra chấp hành điều lệ	Cuộc			
- Kiểm tra dấu hiệu vi phạm điều lệ	Cuộc				
	- Kiểm tra tài chính CĐ	Cuộc			
23	Tổng số vụ việc đơn thư tố cáo, khiếu nại	Vụ			
	+ Số CĐ cơ sở đã giải quyết	Vụ			
	+ Số tham gia giải quyết hoặc chuyển cấp trên	Vụ			
	+ Số người có quyền lợi chính đáng được bảo vệ	Người			
	Số người được tư vấn pháp luật	Người			
24	Tài chính công đoàn				
	+ Đã chuyển nộp kinh phí và đoàn phí CĐ	Tr.đồng			
	+ Tỷ lệ % so với Kế hoạch	%			
	+ Đã chuyển nộp Quỹ Mái ấm CĐ	Tr.đồng			
	+ Đóng góp với các tổ chức khác từ nguồn kinh phí công đoàn	Tr.đồng			
	III- Công tác Tuyên giáo – Nữ công				
25	Công tác tuyên truyền-Giáo dục				
	+ Tổ chức các hội thảo, học tập về các chuyên đề về chính sách, pháp luật, giới...	Lần			
	+ Số người tham gia	Người			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu quý trước	Số liệu quý báo cáo	Cộng dồn
	+ Tổ chức các lớp quán triệt Nghị quyết của Đảng, Công đoàn, Tập đoàn...	Lần			
	+ Số người tham gia	Người			
	+ Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu các sự kiện	Lần			
	+ Số CNLĐ tham gia thi tìm hiểu các sự kiện	Người/sự kiện			
26	Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao	Cuộc/Người			
	+ Tham gia các hoạt động Văn hóa – Thể thao do Tập đoàn tổ chức	Cuộc/Người			
27	Công tác tuyên truyền ở cơ sở				
	+ Số lượng tin, bài tuyên truyền tại đơn vị	Tin, bài			
	+ Công tác tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS, tệ nạn xã hội, tác hại thuốc lá...	Lần/người			
	+ Các hình thức tuyên truyền khác				
28	Công tác dân số và kế hoạch hóa GD				
	+ Số Nữ CNLĐ sinh con trong kỳ	Người			
	+ Số Nữ CNLĐ sinh con thứ 3 trở lên	Người			
	+ Số Nữ CNLĐ đạt danh hiệu “Hai giỏi”	Người			
29	Chất lượng lao động , trong đó:				
	+ Công nhân kỹ thuật/ trong đó Nữ	Người/Người			
	+ Cao cấp Lý luận trở lên/trong đó Nữ	Người/Người			
	+ BCH Đảng, đoàn thể từ cấp XN đến công ty, tổng công ty/trong đó Nữ	Người/Người			
	+ Trình độ trên đại học/trong đó Nữ	Người/Người			
	+ Trình độ Đại học/trong đó Nữ	Người/Người			
	+ Trình độ Cao đẳng -Trung cấp/trong đó Nữ	Người/Người			
	+ Công nhân kỹ thuật bậc 6 trở lên/trong đó Nữ	Người/Người			
	Số cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm từ phó quản đốc trở lên:				
	- Cấp phòng ban, phân xưởng/trong đó Nữ	Người/Người			
- Cấp công ty, Tổng công ty/trong đó Nữ	Người/Người				
30	Các nội dung khác (nếu có)				

Lưu ý: Các nội dung cần diễn giải thì đánh số thứ tự vào cuối mỗi ý và diễn giải lần lượt trong phần thuyết minh.

....., ngày tháng năm 201....

TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)

(Chủ tịch hoặc phó chủ tịch ký và ghi rõ họ tên đóng dấu)